

QUỐC THANH BÁCH LỤC

QUYỂN 2

1. THIẾU CHỦ HẬU THẨM TỰ TAY VIẾT LỆNH

Kính lạy đấng Diệu Giác, nay sai nội sư hướng về Đại Phạm, cúi đầu lễ bái xin truyền lửa hương, nguyện ban cho tên gọi Bồ-tát, ngô hầu nhờ sự huân tu để làm quyển thuộc Bồ-đề, kính cẩn lễ lạy báo đáp ân ban cho tên gọi Bồ-tát Hải Tuệ.

Thẩm Hậu Phù Nguyệt cúng: Huân lục, trầm đàn, mỗi thứ mười cân, hoàng tiết một đấu (một đấu = mười thăng), tế chỉ năm trăm tờ, đuốc mười cây, xích tùng- giản mẽ năm thạch (một thạch = một trăm lít), tiền một ngàn đồng.

Ngày mười hai tháng ba - Bên phải là công văn hằng tháng cúng đường chùa Quang Trạch.

2. SỚ THỈNH GIỚI CỦA THIẾU CHỦ HOÀNG THÁI TỬ

Đốc lòng lễ bái, kính mong hóa độ vô phương, tùy cô tế vật, bảo vệ nước non, dắt dẫn trời, người. Rõ ràng tiếp xúc ánh sáng rực rỡ, nhờ vào dấu vết bạn bè thiết tha, Tỳ-kheo vào mộng cảnh tượng phù hợp sáng rõ rất lâu, Hòa-thượng đi đến ân đức cao vời rạng ngời đến thế. Vì vậy, tâm Thất tịnh ngóng trông khát khao kính mến bốn y, ngô hầu sẽ phát khởi ba tự quy y, mãi mãi giữ chắc năm giới cấm. Thầm tìm tòi hai giáo trong ngoại, hai thừa Đại - Tiểu, trọng đạo tôn sư, từ bấy đến nay vẫn thường như vậy. Cúi đầu mong mỗi thuận theo lời thỉnh, đời đời kết duyên thỏa mãn tâm nguyện, để cho ngày càng thêm nhiều. Ngày mười lăm tháng này tại điện Sùng Chánh, bày ra pháp hội mời ngàn vị tăng, phụng thỉnh làm giới Sư Bồ-tát, kính cẩn phái Lưu Tuyên chấp bút, chân thành khẩn khoản trình bày sơ lược, những điều khác chưa thể nào nói hết. Đệ tử thiết tha bái lạy! Ngày mười ba tháng giêng.

Hoàng Thái tử Phù Nguyệt cúng: Huân lục hương một đấu, đàn hương ba mươi cân, trung đăng chỉ một xấp, bơ sữa một đấu, tiền hai ngàn đồng.

Bên phải là công văn hằng tháng cúng đường chùa Quang Trạch.

3. THƯ DO TRẦN VĨNH DƯƠNG TỰ TAY VIẾT

(Gồm ba bức)

Mùa thu khí trời lạnh lẽo, nguyện an lạc hạnh, vậy mà đệ tử kém cõi vô vị, không có khả năng chấn chỉnh đạo pháp, nguyện được tán tụng hợp lý mới nhờ đó để chỉ bày dẫn dắt. Nay cử tùy tùng là Trần Văn cố gắng đi đến, để biết được đôi điều. Đệ tử Trần Bá Trí kính lạy, ngày mười tháng tám.

Bức thư thứ hai - Đệ tử khi nhỏ vâng theo điều chân chánh, lớn lên lại càng dốc lòng. Khi tròn châu quận có hiềm khích thì có thể dụng tâm, chỉ đến khi dừng nghỉ đến nay quả thật có tâm khâm phục sâu sắc. Thư trước mong cầu Tôn Sư hạ sơn giảng nói, nhưng chưa nhận được tin tức trả lời, vì thế tùy ý u uất, đợi chờ tin tức không quên, tiếp tục phái người mang thư này nhất định chóng trở về. Bao nhiêu người cầu học cùng mong mỏi sự dẫn dắt, cho nên trước đây có nói người cố ý tìm tòi đi thuyền đến đợi để đón về, biết rằng lời nói đang còn ngăn ngại, đệ tử Trần Bá Trí xin kính lễ.

Bức thư thứ ba - Khiến cho bao người quay đầu kính mến và ôm lòng mong đợi, châu quận quả thật không được như vậy thì càng hối hận vô cùng. Vốn biết rằng được tánh ngao du, vì vật quên tình, lại càng phải yên lòng nhẫn chịu, nay sai người đợi chờ đón rước sự quang lâm. Đệ tử Trần Bá Trí kính lễ. Những thứ đưa đi như rong biển, nhân sâm Cao Ly, là vật nhỏ bé chẳng đáng gì.

4. SỞ GIẢNG GIẢI CỦA VĨNH DƯƠNG VƯƠNG

Đệ tử Bồ-tát giới Trần Tĩnh Trí cúi đầu đánh lễ, mười phương thường trụ Tam Bảo cùng hiện tiền phạm thánh u hiển minh không. Cúi mong pháp lực của đấng Pháp Vương, thương xót hạ ngu dốt trong ba cõi khai bày kinh điển mâu nhiệm vô lậu vô vi của nhất thừa, tông chỉ sâu xa tuyệt vời cùng cực, nương theo hoa sen để đặt tên, thật trí khó nghĩ suy nhờ vào bảo châu mà dụ lý. Ân cần tiếp nhận mà mở mang, bắt đầu là việc nhân duyên lớn chỉ tay nói rõ, cuối cùng khiến cho người Tiểu thừa tỉnh ngộ rõ ràng. Thay thế Tu-di chuyển đời thế giới, chưa hẳn là khó; mở bày bí mật dắt dẫn chúng sinh, lại không phải dễ. Xà-lê Thiên Thai Trí Khải, dạo chơi khắp mọi pháp môn, thông suốt tất cả Thuyền uyển, xa lìa hết sử hữu vi, hiện tiền pháp Vô sinh nhẫn, ngẩng lên cúi xuống phong thái điềm nhiên, diễn xướng giảng nói giáo pháp cùng cực, hiên cao vòi vọi điện xếp mấy tầng, mở mang rộng rãi cung quán trai nghi, Thánh chúng đều quy tu, tiên nhân cùng hưởng về,

chung lòng sùng kính, ánh sáng truyền đăng, góp sức giữ gìn dòng chảy như thác, pháp hữu vui mừng hơn hở, thần linh phấn chấn rộn ràng. Đệ tử trôi nổi theo gió nghiệp bỗng bình, nước ái dục tuy vẫn vây quanh mà niềm pháp lạc không hề gạt bỏ, tâm tư mong muội chỉ khát khao Thuyền duyệt, chung quy lòng dạ vẫn lo nghĩ bộn bề. Nhưng vầng mặt trời vút nhanh mà dây cương ánh sáng không giữ lại, bóng mặt trăng trôi qua mà hình ảnh Hằng Nga khó hiện hữu, vừa mở hòm vàng liền đóng ống ngọc, bánh xe pháp dừng nghỉ mà sự giảng nói ở Thứu Lĩnh đâu kỳ hạn, thanh phạm không còn mà lời tuyên dương ở Ngư Sơn vừa kết thúc, có lý tán, có tụ hội, than thở biết nói làm sao, dòng nước ái kính, chánh pháp chảy mãi không ngừng, kính cẩn mong ngày mười ba tháng này trần thiết pháp hội để giảng bày công đức, độ người xuất gia. Lại còn Pháp thân Đại sĩ Bồ-tát Quán Âm, cứu giúp tai ách họa hoạn làm lợi ích cho trời người, vâng lệnh tạo tác nghi lễ thiêng liêng, ngay trong ngày ấy sẽ đổ khuôn, nhờ phước lành đó dâng lên giúp đỡ cho các Thánh linh đời Thanh. Lại vâng lệnh ngay trong ngày tôn nghiêm ấy, nguyện nguyện thiện được thưởng an, Đức cung Thái hậu Bồ-tát vui vẻ bình yên, Hoàng Thái tử được nhiều phước đức, các Vương thần cung chủ đều được tốt lành, cuối cùng đến tự thân đệ tử và gia đình con cái, cùng tất cả quyến thuộc trong ngoài, tất cả nhân duyên, tuổi thọ lâu dài, thân tâm thanh thản, chí nguyện mở mang Tam Bảo, thông đạt năm thừa, giới hạnh cùng sáng tỏ như trăng mùa thu, thiên định sẽ khế hợp như hồ mùa Xuân, đời đời kiếp kiếp hòa hợp với xà-lê và giảng chúng, thấy nghe hiểu biết thương kết làm bạn lành, thường cứu độ cho nhau cùng trở lại chứa nhóm trí tuệ. Tôn sùng trí đức cao siêu của Như Lai thì tựa như Dược Vương quán xét hạt giống giác ngộ của Lô Âm, hoặc thấy sinh về thế giới An Lạc, hoặc ở cõi trời Đâu-suất, cùng dạo chơi trong hạnh Ba Thừa, cùng hưởng về đạo Nhất thừa, vô số Bồ-tát làm bạn lành, vô số cõi nước làm Phật sự, đạt được pháp tự tại, đạt được tâm tự tại, cùng tu tập bảy Giác chi, cùng hưởng về ba cõi Bồ-đề. Hư không dù có giới hạn nhưng tâm nguyện này không hề cùng tận. Kính mong các vị u hiển chứng minh, pháp giới oán thân cùng hòa vào biển nguyện, hồi hướng Tát-Vân-Nhã, là Vô Sở Đắc.

5. VĨNH DƯƠNG VƯƠNG TỰ TAY VIẾT THƯ ỦY THÁC CHO HAI PHÁP SƯ CHÂN QUÁN VÀ TUỆ BÙI.

Tĩnh Tuệ kính lạy. Tuyết càng rơi khí trời càng lạnh, nguyện lễ sám không mệt mỏi, đệ tử bàng hoàng vô lý, pháp sư Chân Quán không

được nhập sơn để được vắng lặng trong niềm vui thiền định, nay đem thư đó kính trình lên Bùi công. Lại đang gói gém hành trang đợi hơi quang đăng thì sẽ lên đường. Nhưng Quan công không chỉ hiểu rõ nghĩa lý, lại tụng Pháp Hoa, đèn tuệ đã sáng tỏ mới lặng trong nước định, kính mong xà-lê đức ngang bằng Đạo An, Tuệ Viễn mà đạo vượt xa Ấn Quang, xa gần đều kính mến chống tích tượng gom mây, tiếp nối tượng pháp vào lúc sắp hủy hoại, để cứu giúp buổi hôn mê mông muội, hiển bày ánh sáng còn lại của mặt trời tuệ giác nhờ đó nhờ đó giúp đỡ cho người phàm tục khắc bạc. Bao gồm Sơn Âm họ Khổng, xả bỏ ruộng đất tốt tươi để cùng nhau canh tác; Bảo Nữ họ Diêu xả bỏ của cải thanh tịnh để giúp đỡ rau dưa, thiền đường đi lại tu tập, lương thực không lo thiếu hụt, không có các nhân duyên lành, cũng đều tùy hỷ đệ tử. Vật mọn chân thành cúng dường, nguyện đừng vì sự giúp đỡ đối đãi mà tiếp nối ý đồ chúng để thêm ưu phiền, nhờ vào phước nghiệp ấy ngõ hầu ngăn chặn những phiền muộn buồn lo; dựa theo sự huân tu này mong muốn chịu ơn phù hộ ngầm kính! Đệ tử Trần Tĩnh Tuệ kính lạy.

Vương đưa ra kinh tượng vào Thiên Thai: Một pho tượng ngồi bằng đồng dát vàng, một bộ kinh Niết-bàn, một trăm cây nến (chúc), hai mươi tám phướn lớn, một trăm xấp lụa mộc (quyên), tịnh nhân Bạch Thạch và tịnh nhân A Cam.

(Hữu điệp).

6. SỞ THỈNH CỦA TRẦN NGHĨA ĐỒNG CÔNG THẨM QUÂN LÝ.

Đệ tử Bồ-tát giới Ngô Hưng Thẩm Quân Lý kính lạy: Thâm nghe Đại thừa ấy là thừa của bậc Đại sĩ, cao rộng vận dụng khắp nơi thẳng tiến đến đạo tràng, lại làm thành bốn y chu toàn sáu đường, kính mong đức thầy lĩnh hội văn kinh sâu sắc, đối với năm thế, đầu tiên thỉnh cầu khai mở đề kinh Pháp Hoa, trong một hạ vẫn cứ trình giảng giải, đạo-tục đều chiêm ngưỡng, xa gần đứng đợi ngợi khen, Từ bi lợi ích không trái với bốn nguyện, kính cẩn lễ lạy.

7. THƯ CỦA TỪ LĂNG XÀ TỪ LĂNG ĐỜI TRẦN.

(Thư của Từ Lăng rất nhiều, môn nhân tranh nhau giữ, đi tìm khắp nơi chỉ còn được ba bức và nguyện thư).

Từ Lăng kính lạy. Trước kia cùng pháp tịch với Thẩm Nghi, thét gào đòi ăn cam lộ vô úy, tất cả đều quy phục, thấp lên ngọn đuốc chánh pháp, soi sáng những người chưa ngộ, tự mừng hơn năm nay được gặp thuyết mâu, tìm tòi sự việc mưu hỏi triển khai tâm này không nói rõ,

kính cần lễ lạ.

Từ Lăng kính lạ, tâm khát khao kính ngưỡng khó có thể phơi bày đầy đủ. Ngày đến gặp được ý chỉ vào ngày hai mươi tháng ba, vì vậy yên lòng tích lũy tháng năm quyết tâm làm thế nào trong thế chất được vắng lặng, nguyện một ngày bình an thanh thản, vui cùng xuân hạ trong chốn núi rừng không còn chướng nạn phiền não vây quanh mà thôi, dần dà khôi phục lại ý chỉ đang còn. Đệ tử hai ba năm nay, bỗng nhiên già cỗi, mắt mờ tai điếc, tâm mê khí bí, cho nên chẳng còn là con người, cùng lúc năm ngoái đứa con thứ sáu bị chết non, đau đớn sinh bệnh do đó không chữa khỏi, nào ngờ giữa tháng này lại có chuyện buồn, nhiều năm như vậy suy nghĩ rất nhiều trở thành sâu sắc, tự nghĩ cuối đời không thể khôi phục lại đôi chút khả năng, không biết từ đâu tiếp cận lễ bái để gần bó nương nhờ, phải nói làm sao? Kính trọng Tảo Công nay còn muốn viết rõ không theo thứ lớp, đệ tử Từ Lăng kính lạ.

Từ Lăng kính lạ, nghe phóng sinh, phóng đặng, đoàn thể rất tùy hỷ với việc này, vậy trích ra của công chuẩn bị cẩn thận không cần bàn bạc chi nhiều, chỉ chằm chằm trích cho của công để kéo dài ra, mấy trăm dặm sông nước hoàn toàn là mạng căn đó. Công đức như vậy không tính toán hết được, tùy hỷ vô lượng, điều này không thể hỏi han đích xác, đệ tử Từ Lăng kính lạ.

Dâng lên thiền sư Trí Giả năm nguyện của Trần Từ Lăng. Từ Lăng kính lạ. Đệ tử suy nghĩ ra khỏi cảnh cá chậu chim lồng không vì chuyện sống chết, gốc lành đã ít ỏi non kém, hy vọng vào nguyện lực để trang nghiêm: Một là Nguyện lúc khi qua đời chánh niệm được thành tựu. Hai là Nguyện không trải qua địa ngục trong ba đường. Ba là Nguyện liền trở lại trong loài người, sinh vào nơi chốn không cao không thấp. Bốn- Nguyện được đồng chân xuất gia, đúng như pháp thọ giới. Năm là Nguyện không rơi vào hạng Tăng sĩ hủ hóa. Nhờ vào tâm thệ nguyện này để sách tấn sinh về Tây phương, nay viết rõ lòng son mong cầu minh chứng! Từ Lăng kính lạ.

8. THƯ CỦA TRẦN SỬ BỘ THƯỢNG THƯ MAO HỖ

(Gồm năm bức).

Hết năm này đến năm khác kính mong gần bó không dễ dàng có thể nói được, nay nhờ được mùa Hạ hành đạo ở Thạch Tượng, yêu thích và ao ước vô cùng. Lại nghe muốn ở Thiên Thai mưu lập đạo tràng, trước mắt ở hết mùa hạ mà thôi. Học trò xa gần quy y, lẽ ra nên chuyển thành nhiều, an tâm nơi rừng núi thôn dã để tự vui với pháp hỷ, giảng giải về

Thiền không hề ngừng nghỉ, Bốn mươi hai chữ khiến cho gằn kể, tuy ở lại nhiều thời gian nhưng đọc xong không thể hiểu được, không biết hỏi hang từ đâu, vì thế tiếc nuối ngày càng thêm. Lúc đó, Nam Nhạc cũng có thiền sư Tín Chiếu ở Nhạc Lĩnh, đồ chúng không khác gì lúc Đại Sư còn tại thế, Thiện Công ở núi giảng giải về Thích luận, nơi kia cũng áy náy dần dà hướng về, còn giềng nối đại pháp, không thể quy tụ nhiều đỉnh thành núi, thì cũng là nơi dừng lại của tâm, cần gì phải đi đến phương xa vào nơi đạo tràng hy vọng đừng quên. Kinh đô biên địa lẽ nào biết hỏi hướng khuynh sắc nên hướng về Đông mà khóc lóc buồn bã, kính đức tín nhân nay trái lại viết rõ ràng chẳng đầy đủ. Đệ tử Mao Hỷ kính lạy.

Đệ tử cùng các em và con cái, đều được bình an. Thứ hai nhận chức ở quận Bà Dương. Thứ ba làm Dư Chương Vương Ty Mã. Thứ tư Đại Diên Khanh. Thứ năm vào nội ác làm chức Độ Chi Lang. Vì con lớn đang là người nhà của Trung Thư ở Đông cung, kính mong được rũ lòng chiếu cố, để cho đại thiện tri thức, đại đồng học, thường được hỏi han xa gần.

Bức thư tiếp theo của Mao Hỷ, cảnh sắc mùa Thu hã còn nồng nàn mà đạo thể như thế nào? Thiền lẽ phải chẳng tổn hại đến phước đức? Trạng thái bệnh già của đệ tử vẫn thuốc thang vô hiệu, cùng lúc không thể tự nhàn nhã, nên chuyển thành có sự khốn đốn như vậy, kính mong chuyển đến Phật Lũng. Mãi mãi sợ rằng không được tiếp cận nhan sắc, đau buồn than thở tột cùng, chỉ mong bây giờ lấy việc cứu tế rộng rãi làm sự nghiệp, giữ lấy núi không, lại sợ rằng trái với ý chỉ trùm khắp của Bồ-tát. Gần gũi với Từ Đan Vương và các thiện tri thức cùng nhau bàn bạc kỹ càng, đều là một núi, chung một đỉnh Thiên Thai cũng chẳng có gì phân biệt, tất nhiên hy vọng cố gắng suy nghĩ nhiều hơn, không vướng mắc vào bỉ-ngã. Kinh đô càng đáng nói Sư nương nhờ đôi chút, trích cho một phần trong số tài vật của Sư, nguyện kính trọng đạo đức, đệ tử Mao Hỷ kính lạy.

Bức thư tiếp theo của Mao Hỷ, đúng lúc nhận tin của Mao Nhạc, sơn chúng đều bình an, đệ tử có trả lời và thuật lại đầy đủ tất cả. Sau tin đến sẽ có lời từ bên ngoài. Nay dâng biểu thay tẩm Tiên hương, hai cân huân lục hương, ba trăm quả cau. Không thể nhiều được mà bày tỏ tâm tư xin đừng trách mắng! Đệ tử Mao Hỷ kính lạy.

Mao Hỷ lại viết. Chúc mừng sự thương lượng, nay mong cơm ăn trình bày đầy đủ, nhằm để dạy bảo rộng rãi, đạo tục than thở ý vị, Bát-nhã chiếu rõ ràng, lẽ nào là từ ngữ vụng về xưng thuật sở năng? Đệ tử Mao Hỷ kính lạy.

9. VĂN BIA PHÓNG SINH CỦA THIÊN SƯ TRÍ KHẢI TẠI CHÙA TU THIÊN NÚI THIÊN THAI.

Trần thông trực tán kị thường thị quốc tử tế tửu Đông hải Từ Hiếu Khắc biên soạn.

Thái dịch vô thể, vì vậy chủng loại đều bình đẳng; Thái nhất vô danh, đến con người liền đó thiết giáo, nương vào quán phủ pháp xa thì giữ lấy mà bên cạnh thì tìm cầu, gồm đủ cả ba bởi vì tài cán, thối phồng muôn loại giữ gìn nội dung. Xây dựng cung Đài Huyền thì Nhạc làm nơi trấn giữ, phân rõ ngay thẳng trăm mục cho nên Tứ Độc phân chia phẩm loại, cung Tịnh Y ngắm Bát Hoành, cửa Tạc Long chứa Cửu Trạch, nhân bát quyết tập hiểm để lợi ích cho dân, cây tượng sinh bốc lạc để quân vương lớn thêm quả khảm, thời dụng to lớn như vậy! Hoàng Đế ta, tác Thánh ngưng thần nhân ý đồ ngự lục, vô vi vô dục, đạo kế hợp với Phần Dương, thù củng thù y đức sâu đậm, cùng chí trị, thần tượng trình minh, quản khô hợp tự, phương ngoài không dẫn đo, hải nội có ngăn chặn, phủ trùm phong ngã cho hoa to lớn, nông đượm ung hi đối với thời trước, vôi vôi thay khó có thể xưng gọi! Đến như Quang Khải, Pháp Thức phô bày cây đạo tươi tốt, làm cho sáng tỏ mười điều lành, cứu giúp tất cả bốn sinh, thiên sư Trí Khải chùa Tu Thiên núi Thiên Thai, chọn rau lá tự mình thực hành tiết hạnh gian khổ, Vãng mạng giương cao hoàng phong Tổng Trì tượng quý, Thiên sư, người họ Trần ở quận Dĩnh Xuyên, là con cháu của Hữu Quy. Tứ hữu kính nể ngài xa nghe đa mỹ lục kỳ, xếp vào hàng ngôi tước Thế tử, Hiền tổ đó giải thích về thế gian từ lâu, khởi Tổ Lương sử tri tiết tán kị thường thị ích dương huyện khai quốc hầu. Thiên sư đồng chân xuất gia, thông minh lanh lợi dễ giác ngộ, sống ở kinh Hạp, du hóa ở U Tinh, từ Bắc đến Nam, gồm cả hai hạnh Thiên Trí, Vũ Huyệt được tìm đến Đài Sơn bói thử quả là. Đường Bạch Kê lộ rõ núi Thanh Thủy mở ra, quế kéo lại kết thành chữ vắng lặng nghỉ ngơi, rừng cùng Ngũ Liễu đã sực nức hương chiên đàn, tháp hiện ba tầng cao vút treo lên sắc màu thủy tinh, núi cao vút tầng mây nhạc trời không gảy mà tự kêu, hình hài sáng ngời trong thạch thất yên bình không hình tượng mà còn lưu bóng ảnh, đỉnh núi đẹp đẽ cao chót vót sóng nước dập dềnh mênh mông, sóng lớn phản chiếu ánh sáng hắt lên tỏa xa bao bọc lấy không gian, suối lớn có cây tùng cao tận mây, che khuất mặt trời, tập trung bay lượn vòng quanh chứa nhóm nuôi dưỡng vật quý vô cùng. Trong lòng đất cất giữ ngọc quý xem gậy chống uốn khúc mà để dàng phân biệt, dưới vực sâu châu ngọc, chìm xuống thấy trọn vẹn dòng chảy nên có thể khác nhau, thần thông mở bày trí

thức, như ý bày cửa quê nhà, chống tích tượng chú nguyện suốt vọt lên hư không múa hát, nhận lãnh tiên đan hình dung tràn trề, nước chảy xiết mạnh nơi thời đến, tránh khỏi cung điện chân nhân, thừa dịp gió trở lại mà về đến, quyết thổ hoàng trần, linh sấm tư tại, Thiên sư phước tuệ tư cơ trong sạch lợi ích. Chả trách tướng quân mạnh mẽ vào trong biển cả lịch sử suy nghĩ hãy còn giáp trụ công lao của con trai, thế gian hiển bày phương thuật bán thuốc lên cõi tiên, nghe từ Hán ngày xưa, phân biệt phù tiết để vâng theo, tức là thời Minh, thỉnh cầu xoay bánh xe pháp, giải thích kinh Kim Quang Minh, trước đó Vân Kỳ tướng quân Lâm Hải nội sử Trần Tư Triễn, cho đến vẫn còn con, đó là Trần Yếu Khanh, chính là người ở đây. Nhưng chương y tú tốt đẹp thứ lớp gia đình nước non, Thiên sư Phụng Khuất tiếp theo giảng kinh Pháp Hoa, ngà trắng quạt tròn đầu tiên mở ra cửa ngõ Luật tạng, ngọc khớp với phần còn lại của cõi trần, kê sát suy diễn kệ của kinh vương, hệ châu bắt đầu khuyên răn bạn thân từ bỏ say sưa, mộng đánh sắp vang thì Phạm-Ma nghi ngờ sai khiến, do đó bèn cùng trình bày, chân thành khuyến khích giải thích rộng rãi về tai ương phước quả. Còn con vẫn cứ khen ngợi bảo cho chủ ấp nghiêm khắc tiếp nối Tổ Dương Công chúc mừng sánh với bậc hiền nhân. Tất cả một trăm người quân tử tin tưởng thề thốt lập nên điều ấy. Lòng son thành thật vâng theo, thường xuyên giải thích hài hòa về bạch nghiệp, than thở như đã qua cây đường lê, liên tục khen ngợi duyên sau này của điều bực đều xả bỏ nghiệp ác và các (chỗ đơm cá) gồm có sáu mươi ba nơi, hai duyên thọ hạ xuống lớn lên rằng lành thay! Năm tuần trên tòa từ xa nghe tiếng búng ngón tay, biển cả vô bờ trong phút giây vắng lặng, vô biên chúng sinh cùng chịu ơn an lành vui sướng, tay giơ cao thế giới chưa vượt quá nan tư, tay nắm giữ hư không chẳng gọi là ít có. Điện hạ Quế Dương Vương là người cao quý của hoàng tộc, suy tư tốt đẹp tĩa bất bình thường tình cảm kính trọng, thông suốt giải thích, nói ra ý chỉ của Huyền Hà gõ nhịp chứng minh, hiển bày hình hài của bán nguyệt, tâm rất tùy hỷ, năm hầu ba kiệt không hề ngăn cách, hoàng phát thanh khâm thấy đều hăng hái, chứa nhóm các triện tố thanh biên lạc giản, cây lấy trinh bài tiếng thơm chẳng dứt, mượn lệnh núi dừng biển chuyển động, tuệ thí đẹp đẽ vẫn còn truyền bá, quy các thế hung công lao siêng năng, không phá hủy Hiếu Khắc mới xấu hổ vô cùng. Sự học rơi rụng hơn ba xuân góp lại thu sẵn sẵn, từ lâu dứt bỏ vấy nhiễm dừng ngăn, viết dải áo quan vẽ vời mặt đất đã từng mưu toan miêu tả điều gì? Tuy lại bày ra ao hồ, và lẽ nào bí mật làm phỏng theo ngôn từ mâu nhiệm? Nhìn đá khắc vốn vẹn không có thể rơi lệ, mong cầu

thượng thiện huân tâm! Âm thanh trong trẻo của sơn thủy càng cao ước, chí nhỏ đôi lời bộc bạch bén làm bài minh rằng:

Thiết lập vị thế quán tượng, phân tích bày rõ tự nhiên, mệnh môn phảng lảng to lớn, xanh ngắt đó dùng tôn quý, sông chảy dòng lệ buồn đau, mạch đất liền với nguồn sông, dẫn thông bàn bạc Vũ vương. Vì lấy giữ cao hiên, than ôi gờ đất công đức, vô cùng thay hỡi khôn nguyên, thuần phong nay ở nơi Lạc độ, vua đến ngắm xem gỏi gắm, rõ ràng hiểu thuận bình yên. Đẹp lòng Thánh chủ nghiêm cung, đương kim đạo cao đức trọng, công đức cao như người xưa, chúc mừng hiệp lực điềm lành, đẹp tươi đều muốn vỗ về, nhờ nhân đức lay động, cây, ao đầm và hiên nhà xa, Thích chủng dòng họ cao quý, tư chất thân thể bầu mướp, không phải thích phận ngọc khuê, quy tâm cảm nhiễm phục tùng, từ khước duyên buồn lo kia, lời nói ban cho u cốc, chí nhờ thông từng tre trúc, hình tùy theo cây gỗ khô, bảy Giác chi khó dẫn dụ, năm cảnh thiền trong suốt yên, không xa nào mà chẳng đến, chẳng suy nghĩ nào không hợp, tướng quân đứng đầu đất nước, ấn mang vai tiêu trời tội lỗi, thực nữ sánh cùng lương phu, dân nghiệp coi trọng của cải, không mở lớn về mười minh, lẽ nào đui theo trăm bội? Không nhìn thấy những ham muốn, quên lòng không đợi chờ, đều xả bỏ các nguồn hàng, cùng thành tựu trong biển Phật. Quyết chí mônng muội tối tăm, ngược nhìn xa chỉ hư không, bảo vệ sư đưa tiễn mưa, các con giương cao ngọn gió, vẩy cá côn từ phương Bắc, ngoài cùng cực của phương Đông xa xăm nuốt mặt trời, sống đã từng dạt cỏ bông, giống như ở trên mặt đất, tối tăm như ở dưới núi, sông kinh trong, sông Vị đục, hưởng theo tông chỉ sẽ đồng, Thiên Thai tiếp giữ tiết tháo, Lâm Tuyền khuấy động mặt vụn, đỉnh bày ra ba thân cách, ngọn nguy hiểm có chín triết, thác nước trên cao rót xuống, hình dáng thân kỳ thanh bạch, tiếng vang như sấm lao nhanh, trắng trong như tuyết sáng ngời, mùa Đông rét đậm không ngưng, nắng nóng không hề khô cạn, cầu đá xa tít mịt mờ, ánh mặt trời soi chiếu suốt thông, ngựa lên bầu trời trong xanh, cúi đầu gần đến hang đỏ, đường chim bay mây thông tỏa, con đường người lại bật lối, vũng bể khó mà giới hạn, hàm tình ngược dòng mang theo, gào khóc nguy hiểm vô cùng, muôn muôn lại đến ngàn ngàn, gỗ mang cá gỗ lác đuôi, cùng hưởng về nhau tự nhiên, mạng tường đá không treo mắc, tùy ý móc vào không dất, tiếng ca mệt mỏi lặng yên, âm vang tiếng thốt hết tanh, làm xong sự nghiệp to lớn, hồng sinh là điều thứ nhất, bỏ cây đích xác quy định, che rào nhắc nhở điều ấy, nuốt vào chim hạc linh thiêng, thần thái an không tôn kính, tùy đó cảm ngọc sáng, vào kỳ hạn mái hiên che,

biết tán thưởng biểu hiện tín, kín đáo bốc lên dựa vào, ôi qua đi vực lo lắng, sóng lớn dễ dàng chuyển biến, bờ cao cùng với hang sâu, bông hải lại hoặc ruộng dâu, đá còn lại mấy rũ vung, rau cải hết vào năm nào, mặt đất sắp hồi rơi xuống, Tu-di cứ vậy thông suốt, gió lay đổ ranh giới vàng, ngọn lửa đến cõi Sơ thiên, tốt đẹp thay tánh nước, báo thân chuyển biến thường duyên.

10. SẮC THƯ CỦA HOÀNG ĐẾ CAO TỔ VĂN ĐỜI TÙY.

Hoàng đế cung kính xin hỏi Thiên sư Trí Nghi chùa Quang Trạch. Trẫm đối với Phật giáo thường nặng tình kính tín, xưa kia vào lúc Chu Vũ hủy hoại Phật pháp, phát tâm lập nguyện chắc chắn cho phép độ trì, cho đến nhận lãnh mạng phần ở cõi trời, vẫn cứ lập tức hưng sùng khôi phục lại, kính mong dựa vào thần lực bánh xe pháp tiếp tục chuyển, chúng sinh mười phương đều được lợi ích. Ví như vì có trình bày về sự ngược loạn tàn bạo, bách tánh khắp đông nam làm lao dịch không thể nào kể xiết sự khổ nhục đó, cho nên lệnh cho tướng quân rời kinh đô trừ hại do dân, chốn Ngô Việt giờ đây được thanh bình vô cùng, đạo- tục lại an lành rất xứng hợp ý trẫm. Trẫm tôn sùng chánh pháp cứu giúp cho muôn dân, mong muốn khiến cho ruộng phước tồn tại mãi mãi, mọi chốn cầu bến không giới hạn. Sư đã rời xa lưới võng thế gian tu thân hóa độ mọi người, nhất định mong mỗi phần thưởng tiến vào hàng tăng, kiên quyết giữ lấy giới cấm, khiến cho người thấy khâm phục và nghe liền phát sinh điều lành, mới phù hợp với tâm đại đạo, đó là sự nghiệp xuất gia. Nếu thân đi theo đạo phục tùng, tâm nhiễm tục trần, chẳng phải loài hàm sinh không nơi quy y, giữa lên sợ hãi cánh cổng pháp mầu lại sẽ phỉ báng, nên khuyên nhủ khích lệ nhau để giống với tâm của Trẫm, ngày xuân dần dần ấm áp mà đạo thể như thích hợp. Ngày mười sáu tháng Giêng niên hiệu khai Hoàng thứ mười, nội sử lệnh cho An Bình công thần Lý Đức Lâm, truyền cho nội sử Thị Lang Vũ An tử thần Lý Nguyên Thao, vâng mạng nội sử Xá Nhân Bùi Cử Hành.

11. THƯ CỦA TÂN HIẾU VƯƠNG (Gồm hai bức).

Chiều mùa Đông lạnh giá mà đạo thể thế nào? Pháp vụ gian nan vất vả, có vì thế mà phiền nhọc hay không? Chùa Phương Đăng ở An Châu vâng lệnh Hoàng đế mà xây dựng sửa sang, Pháp sư Khuất hướng về đó để hành đạo, thật không đáng nói. Đã lệnh cho ty sở đó phân phát cung cấp, nguyện đem sự huân tu để làm sự hoài mong, không ngại vượt qua lợi nhuận. Đạo sâu xa kính trọng đức phân phát không cũng chẳng

đủ. Đệ tử Dương Tuấn kính lạy. Ngày mười bảy tháng mười hai.

Bức thư tiếp theo- Nghiêng mình giữa mong ngày càng sâu sắc thật nồng nàn. Đạo thể của Thiền sư thế nào, tu tập không đến nỗi nhọc nhằn tâm tư chứ? Không vì có mở rộng mong chờ kết hợp, nguyện rất sâu, đức rất quý nên phân phát hết cũng không đầy đủ. Đệ tử Dương Tuấn kính lạy, ngày mười chín tháng năm. Kính dâng các thứ trầm hương như lúc khác, đến rồi nguyện xin xem xét tiếp nhận!

Trầm hương mười cân, tiên hương mười cân, huân lục một ít.

Văn điệp hèn mọn cung kính cúng dường.

12. THƯ ĐÓN RƯỚC LÂN ĐẦU CỦA TẤN VƯƠNG

Kim phong ngự tiết, ngọc lộ điều thời. Đạo thể tốt lành hài hòa với an lạc hạnh không, Pháp sư ẩn giấu chí ở lâu tâm danh sơn, pháp môn định tuệ, yên tĩnh vui sướng trong giới hạnh, sự huân tu rất nhờ, kế hoạch tốt đẹp đã lâu nhận được tin tức đức độ, làn gió kính trọng đã chứa nhóm hứng thú, vì vất vả nên mong muốn nhờ cậy vào tàu thuyền, vì vậy tách mây mù ra, cho nên phái người đi sứ, hướng đến Diên Khuất kia, hy vọng có thể tùy tiện hành động để tươi đội vào vạt áo khiêm tốn, đứng lặng hồi lâu hướng về hình dáng không trái với ý nhớ nhung. Đệ tử Dương Quảng kính lạy.

13. THƯ NÓI VỀ CHÙA THIỀN CHÚNG CỦA VƯƠNG TRỊ

Sâu sắc có đủ ý chỉ của sự khiêm tốn, nhưng cao nhân đi lại giao thiệp tiếp xúc ở chốn an lành. Như vậy, mưa pháp tăng phướng cần phải hết mực nghiêm túc chính đáng. Trong kinh dạy bốn thứ cúng dường, không thể thiếu một, đã bắt buộc quan lại sửa chữa, tu bổ, nguyện xin quên đi lòng dạ để nhận sự giúp đỡ! Đệ tử là Dương Quảng kính lạy.

14. SỐ VỀ VUA THỌ GIỚI BỒ TÁT.

Sứ trì tiết thượng thụ quốc thái úy Dương châu tổng quản chư quân sự Dương Châu thứ sử Tấn Vương, đệ tử Dương Quảng cúi đầu lễ lạy. Phụng thỉnh chư Phật mười phương ba đời, Bốn Sư Thích-ca Như Lai, Bồ xứ Di-lặc sẽ giáng sinh cõi này, hết thủy tôn kinh vô lượng pháp bảo, sơ tâm trở lên, Kim cương trở xuống, Chư tôn đại quyền Ma-ha Tát-đỏa, Bích Chi, Duyên giác, Độc Thoát, Minh Ngộ, hai mươi bảy vị Hiền Thánh, tha tâm đạo nhân cho đến cao nhất trong ba cõi, mười tám Phạm Vương, Thiên Tử sáu cõi rời dục, Đế-thích thiên chủ, Bốn đại Thiên vương, Thiên Tiên rồng thần bay vút lên cao, ẩn khuất hiển

hiện, tùy ý nắm giữ, thế giới làm nên, lợi ích rộng lớn, Vệ pháp giữ gìn tháp mộ phòng thân hộ mạng, vô lượng thiện thân bảo vệ tịnh giới, thủy đều nguyện trong khoảng một niệm, kế thừa thần lực của Phật cùng tu hội đến đạo tràng, chứng minh cho thế nguyện của đệ tử, nhiếp thọ cho công đức của đệ tử, thâm dùng tâm thức tối tăm, nảy sinh dấy lên chính là tánh Như Lai, vô minh cúi đầu rơi rụng, vốn chưa rõ ràng, lý số quy về đây, vật cùng cực thì trái lại. Muốn hiển bày quả đang là chắc chắn tích góp ở thân, là đáng Điều Ngự Đại Hùng thế gian trải qua đầy đủ sinh tử, cỏ cây làm thế không sao tính hết được, cát sông Hằng nhóm họp lại để bắt đầu, cố nhiên khó nghĩ bàn, hết sức ô nhiễm trong trần lao mới chán bỏ được. Pháp Vương bắt đầu chuyển vận vốn là hóa thân Bồ-tát, giống như mặt trời xuất hiện thì trước tiên soi chiếu núi cao, tùy theo căn cơ hòa hợp nên tạm thời làm phương tiện như những dòng chảy kia đều là họ hàng của biển lớn, đệ tử căn bản kế thừa sự nghiệp chứa nhóm duyên lành mà sinh ở chốn Hoàng gia, nhà dạy bảo sớm hưởng về để lại dần dần giáo pháp vốn có, phước lý nơi chung chén thì diệu cơ phải ngộ, hổ thẹn gập gềnh ở con đường nhỏ hẹp, mong mỗi nhàn tản đối với Đại thừa, cười nhạo dừng lại ở chốn hóa thành, thề làm thuyền bè nơi bến bờ kia, nhưng muốn hạnh của người trước bắt đầu từ giới thiện, Bồ-tát nhập thọ, chuyên chú giữ gìn là trên hết, ví dụ tạo nên cung điện nhà cửa chắc chắn nhờ nơi nền móng căn bản, chỉ có gác giữa hư không thì cuối cùng chẳng thành tựu được, chẳng đo đạc làm sao biết được. Hoặc lại nghe Khổng, Lão, Thích môn, đều giúp đỡ, đúc nóng không có khuôn. Ta đem an bình chân thành kính mong, khôi phục lại th Nặng Nhân chính là Hòa-thượng, Văn-thù-sư-lợi sâu xa làm xà-lê, nhưng nhất định mượn người thầy (nhân sư) truyền thụ rõ ràng. Thánh trao cho cái xa tự nơi gần gũi, cảm nên liền thông suốt. Tát-đà-ba-lôn hết thấy cốt tủy ở nơi cô kiệt, Đồng tử Thiện Tài quên đi thân mình cho pháp giới. Kinh có văn rõ ràng đâu dám trở thành nói phỏng? Tin sâu sắc lời Phật dạy, bèn theo sự dẫn dắt rõ ràng. Thiên sư Thiên Thai Trí Khải là bậc long tượng trong Phật pháp, đồng chân xuất gia, giới hạnh sáng ngời, tròn vẹn thanh tịnh, tuổi gần nhĩ thuận theo nước định lắng sâu trong vắt, nhờ vào vắng lặng mà phát tuệ an ổn, không trở ngại biện giải, trước là vật, sau là bản thân khiêm nhượng dẫn dắt, danh tiếng khắp nơi, mọi người đều quen biết, vì vậy đệ tử kính thành chú ý từ xa, giấu mạng xa xôi trì hoãn, mỗi khi duyên sợ hãi khác nhau gặp các điều làm cho khó dễ, cũng đã đến nơi dừng lại thì con đường tâm rộng mở, vạch mây mù liền dứt trừ phiền não. Kính cẩn từ nay

ngày hai mươi ba tháng mười một niên hiệu Khai Hoàng thứ mười một, tổng quản trong thành thết đãi cơm rau mỗi ngàn vị tăng, kính thỉnh thiền sư Khuất truyền Bồ-tát giới, tên giới là Hiếu, cũng gọi là Chế chỉ, phương tiện trí độ trở về thân thuộc, hết lòng nuôi dưỡng. Dem phước nghiệp thù thắng này giúp đỡ Hoàng Hậu chí tôn, thực hành đại trang nghiêm giống như Như Lai thương yêu rộng khắp, chư Phật yêu thương bình đẳng xem bốn loài chúng sinh giống như con một, đệ tử ngay hôm nay gieo trồng nghiệp La-hầu, đời đời kiếp kiếp sinh vào nhà Phật, như tám vị vương tử của Nhật Nguyệt Đăng Minh, như mười sáu vị sa di của Đại Thông Trí Thắng, nhân duyên quyến thuộc với bạn bè trong pháp thành, đều xuất hiện có dòng chảy đến chốn vô vi, bình quân sáu ĐỘ, điềm tính hài hòa với bốn hạnh chúng sinh. Chúng sinh vô tận cứu độ giải thoát không cùng tận, kết tăng-già đâu phải tâm ban đầu, cuối cùng đại Bi để đi cứu nguy nhân thế, lớn lao xa rộng như pháp giới, kết quả cuối cùng như hư không, thành tựu đầy đủ đều tràn trề biển nguyện. Dương Quảng kính lạy!

Vương dâng biểu các thứ y vật lên giới sư, duyên Thánh chủng nạp cà-sa, hoàng văn xá lặc, ba mươi đôn miên (bông tơ) miên (bông tơ), cà-xa vải uất nê-nam, hoàng đi bố miệt một cụ, lụa mộc bốn mươi tấm, một cái uất-nê-ti bố đản, một chiếc hoàng trừu ngọa nhục, một đôi hài tử diên, tiền năm mươi xâu, một chiếc uất nê vân long lăng bị, một chiếc long tu tịch, mười cây lạp chúc, một chiếc uất-nê-la đầu mạo, một chiếc mên Tu-di, một cái nghiễn, đồng một ghế ngồi cao, một đôi ô bì lữ, hai thỏi mực, một chiếc hoàng ti bố bối đang, một cây nam lưu chấm, một hộp hòa hương, thiếu tích trượng một cây (thấy vẫn còn), một ống tượng nha quản, một ống trần vĩ, một cái bát sắt đen (và túi đựng), hai ống ban trúc bút, một cái cân đồng, một chiếc tê giác như ý (và hộp), một cây bạch đàn khúc kị, ba chiếc đồng trọng uyển, một chiếc luân thạch hương lư liêm, một giường sơn thủy thắng, đồng tao lao một chiếc, một chiếc đồng hương hỏa bảy cân, một cây bạch đàn chi giáp, một chiếc đồng tháo quán, một cây nam luận giáp tất, một cây đào trúc dăng phất, thiết tiễn đao một chiếc, bồ di văn mộc án tịnh nhục, một chiếc tê trang trao đao, một chiếc thiết thế đao, một cây hoàng ti bố ẩn tương, một cái tử đàn cân tương, một cái thiết nhiếp tử, một chiếc bạch ngõa thóa hồ (và khăn bị) một cây thị tâm bút cách, đồng chút kình một cái, một cái luân thạch trang thị tâm kinh cách, một chiếc tê trang thư đao, một chiếc bạch đoàn phiến, sư nghiêm giáo tôn (bên phải bốn chữ Trao), hỷ xả cúng dường (bên phải bốn chữ Long), tạp nảo dư khí

(bên phải bốn chữ Thông Châm), Duyên giác xâm đoạn (bên phải bốn chữ thù lộ), hàm đấng thường lạc (bên phải bốn chữ Phi Bạch), khởi như Bồ-tát (bên phải bốn chữ Đảo giới), năng thí sở thọ (bên phải bốn chữ Ngự), Thanh văn thị chứng (bên phải bốn chữ Khoa Đầu), giới định tuệ mãn (bên phải bốn chữ Triện), khổ tập diệt đạo (bên phải bốn chữ Đại Triện), một chiếc cốc bì bình phong (viết các chữ Trảo, Triện, Long, Ngự, Khoa, Đầu, Phi, Bạch, Thù, Lộ, Đảo, Giới), tịnh nhân thiện tâm năm thứ mười một.

Hữu điệp, ngày hai mươi ba tháng mười một niên hiệu Khai Hoàng năm thứ mười một. (Vương vâng lãnh tên gọi trong giới là Tổng Trì Bồ-tát, trong thư-sớ bắt đầu sử dụng pháp hựu đệ tử, Tổng Trì kính lạy).

15. THƯ VUA TẠ ƠN.

Liễu cố ngôn hoàn phụng chỉ, rữ lòng nên tỏ sáu thứ xả, thí và gìn giữ thọ dụng, đệ tử một ngày cung kính bố thí, vẫn còn vì sơ sai phạm bạc không xứng với tâm vốn có, ý chỉ đến đã đem truyền thí, công đức càng trở thành tăng thượng, ruộng phước bi kính rất là bình đẳng, cố nhiên chẳng phải che đậy kiến thức, sở năng đều thấy, mỗi sự việc kính mong nương vào những gì lưu lại đó. Đã lấy nguyện không nhiều bình thường giữ lại sự thọ nhận, vì thế cho nên cất cử đền đáp hỏi han. Kính cẩn bái lạy.

16. THƯ VUA THAM KHẢO.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Thực hiện giới dài lâu ở giữa cõi tục đều chúc mừng khuất phục, ấy là chỉ có nhả ra, đưa vào thiền tuệ, cùng lúc vui vẻ hoà thuận. Đệ tử vâng lệnh lãnh thọ đến nay, thô thiển yên lặng thâm nhiếp, phái người tham thừa. Kính cẩn bái lạy.

17. THƯ VUA THỈNH Ở LẠI.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, đến nay dạy bảo thì phải hướng về kinh Sở, thoái thác đến mức đầu đuôi, kính mong đầy đủ hoài niệm cao vời, nhưng chỉ vâng lãnh tịnh giới thì sự thành tựu vừa mới như thế. Xưa vốn ngưng trệ không phải là nhân hạn mưu hỏi quyết định. Xà lê, Hòa-thượng trong kinh gọi là ruộng tốt, hạt giống khi gieo xuống có mầm non tươi tốt nhưng chưa có rễ, mới dùng tâm hình mãi mãi đuổi ra cứng đường, ngõ hầu nhờ vào nghiệp lành dẫn dắt, tẩy sạch trần lao. Hễ mất đi cộng duyên thì nương vào nhờ cậy có chốn, đó cũng là tàu thuyền, bao gồm chuyển vận, lợi ích rộng lớn và nhiều. Như Lai hóa thân dẫn

dất, việc gì phải trở về Thiên-trúc? Bồ-tát ứng hiện biến hóa vốn không quy định phương nào, nguyện sâu xa thản nhiên dùng cái rộng không để thọ nhận vật, chậm chậm kéo dài ra lễ nghi trực tiếp hưởng về mưu hỏi sự sút kém. Kính cẩn bái lạy.

Khai phủ Liễu Cố nói: “Tuyên truyền khẩu giáo rằng: Trí Giả là vị sẽ đi lâu lại có thời hạn trở về”. Ý đệ tử không muốn đi xa cách biệt, nếu tức thời trở về không dám lưu lại. Xuống nơi thị trấn gần núi thì tùy đó mà cư trú vui vẻ, chỉ muốn vâng giữ, lại phải tiếp đãi, ngày mười tám tháng hai cùng qua thị trấn Diên Lăng, vẫn cùng đến nghỉ lại, đợi khi trong sáng mới thực hiện, tống biệt với người kia.

18. THƯ VUA GIỮ LẠI.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, tôn chỉ đến thì phải giữ lấy để trình bày, hai ngày sắp cách biệt, mà sự tu tập lại chưa hoàn bị, thì rất đau lòng nước nở. Đệ tử cả đêm hôm trước càng thêm quen thuộc, chỉ nghĩ về Trí Giả. Từ khi dừng lại đến nay chưa trải qua một mùa Hạ, gồm cả an cư nơi đường xa ở kinh Đàm, gần kề sông nước mênh mông cuộn cuộn, hành trình khó có hạn kỳ. Đã đến chốn này, lại đến nửa chặng đường ở chốn trước, kết thúc mùa Hạ tìm lại cũng khó, lại dựa theo kinh luật, cúng dường tăng an cư trong một mùa Hạ, ruộng phước thật vô lượng, hưởng chi là vực của sư-đạo và đại chúng ư? Phạm phu cạn cột bé nhỏ vốn nhờ duyên tốt giúp đỡ, Bồ-tát đại Bi phải thọ nhận sự ứng cúng, cuối xuân hành đạo, chống đối đầu hạ hưởng về đạt đến, chín tuần dừng làm trái mà bốn thứ, cần dùng rộng không vứt bỏ, tu tâm và lý ở chỗ tỉnh, không phải là an ổn. Nay muốn nương nhờ lưu lại qua mùa Hạ, nên sinh ra cất cử, hy vọng không phải giữa đường sương gió tung bay mà được nghỉ ngơi. Dưới huyện thành ồn ào thấp trũng phải dựa vào góc rừng để an cư, mượn núi non cũng nghĩ là tiện lợi, nếu tuổi pháp sắc đầy đủ, trước nên ghìm lại Tưởng Châu sắp xếp thuyền bè, phía lộ Nam rõ đá, phía Tây nổi đây vật lạ. Đã nhân thời tiết trong sáng, nhờ đó có thể thuận gió, đi hay dừng lại thích hợp thì sự lý đều thông hiểu. Nơi này chốn kia, mong rằng tùy đó chọn một, ý không thể tận cùng thì từ ngữ đâu cần nói ra nhiều. Cung kính bái lạy, ngày mồng một tháng ba.

19. THƯ VƯƠNG ĐỒNG Ý ĐI.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, đến bây giờ ý định muốn thỏa mãn với tâm trước đây, công đức nhân duyên đâu dám ngang bướng làm trái? Kính vâng tuân theo túc nghiệp, lập tức lệnh cho địa phương sở tại triển

khai phân phát từng ngày, cách sáng sớm ngửa mong tùy ý nói rõ sự chọn lựa, Ngõ hầu giải Hạ chẳng xa xôi, nước hồ thu thừa lưu chuyển, ban cho lời đáp thỉnh cầu hạn kỳ, chắc chắn sẽ không dễ chịu, dùng sự vui mừng này, để dứt trừ sự đau thương nức nở, cung kính bái lạy.

20. THƯ CHƯ TẶNG Ở TUỞNG CHÂU NÓI VỀ HỦY CHÙA.

Tuệ Văn chùa Phụng Thành, Pháp Lệnh chùa Long Quang, Trí Thắng chùa Quang Trạch... cúi đầu chấp tay kính lễ. Dựa vào mắt thấy sai người đem phù tiết làm hỏng các chùa hoang vắng, nếu chính mắt thấy được toàn bộ cùng với sự phá hoại, cho đến có tăng, không có Tăng, phá hủy dứt bỏ rất nhiều. Hàng phục chỉ có Bồ-tát Đại vương, gieo trồng gốc tín sáng suốt lớn lao khởi công xây dựng Tam Tôn, từ hòa nhân đức cảm hóa mọi vật lữ nào không mở rộng hộ trì Phật pháp, để tâm đến chùa tháp hay sao? Nhưng tăng đồ ở vùng này, chớ thấy hủy hoại hoang phế mà tất cả có tâm buồn lo sợ hãi. Đại vương tuy soi chiếu giống như mặt trời buổi sáng, mà Thánh đức cao xa muôn loài đều dốc lòng kính mến, không nguyên nhân gì mà dễ dàng thấu suốt. Hàng phục chỉ có thiền sư Trí Giả, đạo tục quy y chỉ có những lời khuyến khích, toàn bộ thiện là trước tiên, các văn không đo lường bình thường hay sâu xa, hướng về kính báo, tất nhiên nguyện cầu chuyển vận đại Từ bi, rũ lòng vì trình thưa biểu đạt, đặt biệt chùa chưa bị hủy hoại, mới được an toàn, dám nhờ hộ trì, thì đây là sự kính mong cầu khẩn, cung kính bái lạy. Ngày mồng tám tháng hai niên hiệu Khai Hoàng năm thứ mười hai.

21. THƯ NÓI VỀ CHƯ TẶNG Ở TUỞNG CHÂU.

Nay được thư của Luật sư Tuệ Văn chùa Phụng Thành ở Tượng Châu, kính cẩn trình lên để phân tích, kính mong chỉ có giúp đỡ giữ gìn Tam Bảo thực hành tâm từ của Bồ-tát. Mấy năm qua giặc cướp đồng thời hoành hành, đốt cháy chùa tháp, nhờ kế thừa nên ra sức xây dựng, bảo dưỡng ngay ngắn, tức thì khiến cho Phật pháp an toàn, đạo tục được nhờ cậy. Thu dọn kinh tượng lưu thông khắp nơi, khen ngợi công đức đầy mọi ngõ đường, ngậm ân sủng khắp mọi nơi chốn. Xưa ở quân đội đang trong trận mạc vẫn còn có thể mưu đồ, hướng chi ngừng võ hưng văn, mới bằng lòng hiện bày ánh sáng hay sao? Đến nỗi như Tuệ Văn đã nói rõ, loại bỏ chốn già-lam chắc chắn do người ở cung sở phần nhiều sinh ra hiểu biết kỳ quái, đến mức khiến cho tăng bên ngoài lo sợ nghi ngờ buồn rầu, kinh hãi không yên. Bần đạo thường nghĩ không

thể sai lầm là tri thức. Nếu nói về yêu quý thân mạng hình hài thì lẽ nào dám nói trái với cửa công? Đặt biệt là liên quan với Phật pháp, cũng do chuyện hương hỏa mà làm nên những đại ý, chỉ lo về đạo lý sâu xa, thà rằng quên mất thân mạng hôm nay, chắc chắn còn lại sự luận bàn về sau. Nếu không kể rõ ngu tâm thì uống phí với sự, lại trái với ba mùa hương hỏa quen thuộc, vậy là người nào? Ở nơi cung điện, ty sở chỉ sợ hãi việc trừng trị, đâu suy nghĩ đến nhân tướng lai thiện ác ra sao. Nên nguyện Thánh đức tôn nghiêm, dẫn bước trên con đường an ổn, phước lộc cao trọng mà không hiểm nguy, tu hạnh Bồ-tát làm rường cột Phật pháp, tường hào bảo vệ Tam Bảo, đầm sâu phù hợp bốn biển, phong cách thơm lừng muôn đời. Nếu cho rằng chùa nhiều châu ít thì đất nước hoặc là không xem xét phán quyết, phương tiện khéo léo, kính mong nghe theo mà an lập. Nếu phải đảm nhiệm tạo lập lo liệu mềm mại thành hoàng, quê hương tre gỗ là Giang Nam, đẵn tre lấy gỗ càng dễ dàng. Kính mong kế thừa làm cho lớn mạnh, cất nhắc những gì sắp chìm đắm. Vì nếu chùa còn lại thì phước mới tạo càng thêm lâu dài, mong mỗi được thương tiếc cho phép u hiển thắm nhuần ân huệ. Pháp sự cầu mong truy tìm sâu xa, sợ sệt và hổ thẹn. Sa-môn tôi cung kính trình bày. Ngày mười một tháng ba.

22. VƯƠNG TRẢ LỜI VIỆC Ở TƯỚNG CHÂU.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, liền đến ý chỉ cao vời bốc lên từ tăng ở Tướng Châu mà đến. Trộm cho rằng tăng ở các nơi hương về chùa Phật, ăn chỉ là phần bảo vệ, tịnh xá đã lập nên vốn dựa vào làng mạc, mấy năm qua vâng theo chiếu chỉ chuyên môn chinh chiến, cứu người dân trừ bạo ngược, Gia Đông trộn lẫn, đất liền lại yên ổn, tướng tháp an ổn vững chắc, thị thành không thay đổi công việc. Ấy cũng là cái thấy sáng suốt chu đáo của Trí giả, mà mất ân cần chơi đùa với dân, không thể dần dần hoài niệm. Trái lại khiến cho chùa tháp bị thiêu đốt. Nếu như gần đây nhà cửa trôi lăn tản xa, chuông chùa ngừng vang, gà chó không nghe kêu, phế bỏ chùa viên giống như nhà lửa, cầm bát hơi thành tựu trở lại trống rỗng, Tăng chúng không chỗ nương nhờ, thật đáng đau thương than thở! Nơi kia hết phước mới trở thành gò hoang, những nhà tháp còn lại vốn không bị hủy hoại hỏng nát, nơi đó có tăng xuất hiện cũng cho phép trú ở phòng ốc, chỉ có điều là hành lang trống rỗng, mái hiên nhà có thể sẽ sụp đè, cho nên chuyển đến nhà ở trong chùa Hoàng Sung, bên ngoài có ván rui tạm thời mượn để xây dựng tường thành. Nếu chùa trống rỗng, hành lang chật hẹp, người có hoàn toàn cũng vậy

mượn làm công sở, phải trong một hai năm triển khai để an ủi sức dân. Tức là ở trên sông kết bè để thực hiện cái mới, vốn ghì lại để ty sở có đủ trật tự thông suốt hạng mục. Không suy nghĩ cẩn thận tỉ mỉ, sợ rằng xa xôi tăng không thể thấy điều ngoắt ngoéo. Sắp xếp sử dụng nường vào xằng bậy, phải đưa ra lời nguyện ngầm giấu các bàn tay đó, thấp hèn kéo dài đầy đủ, tính toán lưu luyến nghiêng về rất sâu sắc, kính cẩn bái lạy.

23. THƯ NÓI VỀ CHÙA KHUÔNG SƠN.

Chùa Đông Lâm thuộc Khuông Sơn ở Giang châu, là nơi Tuệ Pháp Viễn sư đã sáng lập nhận môn vào đời Đông Tấn. Tuệ Viễn là bậc cao túc của Di Thiên Thích Đạo An. Đạo An là đệ tử của Đại-Hòa-thượng Phật Đồ Trường. Ba đức cùng kế thừa giống như mặt trời, mặt trăng, các sao, thật sự là rường cột của Phật pháp mà mọi người đều không thể nghĩ bàn. Nhưng Tuệ Viễn trong thì an nhàn không hoàn toàn hài lòng mà ngoài thì quen thuộc ba huyện, đức phân rãi khắp phương xa, danh tiếng cao vút trời xanh. Đầu tiên đến chân núi nường dựa một khu rừng, cùng thiền sư Da-Xá hành hạnh đầu-đà ở đó. Hoặc nói, hoặc im lặng, tu tập quán Tây Phương, cuối cùng bên phải khu rừng xây dựng nên ngôi già-lam, do đó lấy tên gọi là chùa Đông Lâm. Tuệ Viễn từ lúc sáng lập hai đài Bát-nhã, Phật ảnh, cảm tạ linh thiêng chuyển vận xuyên thủng, dòng chảy vào hồ ba nơi, Lương Hiếu Nguyên cấu tạo có lầu gác, chùa viện nghiêm trang ngay hôm ấy đã sừng sững. Chùa Phong Đỉnh là do Thiền sư Trai Tuệ Cảnh, người cảm sơn mời đến, vì dừng lại đỉnh đó. Tiếp theo Lương Tuệ Quy về sau lên nghỉ, mới xây dựng già-lam. Đỉnh có suối nước bỗng nhiên khô cạn, Tuệ Quy đốt hương chú nguyện thì dòng nước trong vắt lại tràn đầy, trời tươi xuống cam lộ vào ngày nê-hoàn. Ấy là vì đức người trước nổi tiếng khắp nơi, lưu truyền thơm tho không dứt. Ráng thông trong suốt khoáng đạt, nơi tiếp xúc tiêu điều, công và tư qua lại chẳng ai không hưởng về. Từ lúc đại hóa bên trái sông lớn, bản đạo noi theo lối cũ đến núi kia, dừng lại nghỉ ở Đông Lâm, thời gian dạo chơi Phong Đỉnh lấy năm làm ngày, ao nước ngắm nhìn quên vất vả. Nhưng già-lam dưới núi lại gần trạm dịch đường đi, người đi đường về rất nhiều thành ra lẫn lộn, nay kính đề nghị làm đàn việt của hai chùa, ngõ hầu nhờ vào ảnh hưởng mà tâm chúng được an ổn, lễ tụng thành kính dùng ý báo đáp đầm lớn, đồng thời cầu xin ghì lại lý do kia, mãi mãi ngăn cấm công và tư neo đậu. Sa-môn tôi cung kính trình bày.

24. THƯ TRẢ LỜI CHO KHUÔNG SƠN CỦA VƯƠNG.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Rũ lòng chỉ dạy nói rõ về chùa Đông Lâm và chùa Phong Đỉnh ở Lô Sơn, Tầm Dương thuộc Giang Châu, cần phải ra lệnh cho đệ tử cùng làm chủ đàn việt, sơn lĩnh vòng về thanh tú phía dưới thuộc về giang Hồ, hương lư lớp lớp đỉnh ngọn phía trên thiếu mất mây trời, nơi người tiên chấm dứt tội lỗi, ẩn giấu thứ lớp ở chỗ này không quay về; hướng chi pháp sư Tuệ Viễn kết cấu thắng ư, cảm tạ khách Lương Nguyên chọc thủng hồ làm lại lầu gác, sư Tuệ Cảnh ngừng tâm trí tinh thần, thuận theo Phong Đỉnh, Trí Giả nghỉ ngơi nhiều lần nổi gót bậc hiền tài đời trước, sự đạo hạnh tôn nghiêm, thật sự rất tùy hỷ, hối hận vì mình hèn mọn nhạt nhẽo, chẳng ích gì với tương lai, ngô hầu nhờ sự huân tu mới chứng được thường lạc, kể rõ cả hai chùa lại gần trạm dịch đường đi, người đi đường qua lại rất nhiều thành ra lãn lộn, cần phải tìm lại châu kia để ban lệnh cho công tư, sứ mạng không được ngừng lại, lập tức giao cho ty sở kia, theo sự việc ban hành, kính cẩn bái lạy. Ngày mồng một tháng ba.

25. THƯ VƯƠNG GỎI CHO BA CHÙA Ở KHUÔNG SƠN.

Tiết trời rất ấm áp mà đạo thể của Pháp sư thế nào, trong chúng đều thích hợp không? pháp sư Tuệ Viễn ở Nhạn Môn bậc tứ y Bồ-tát, bay vượt qua đồng hoàng phía Bắc, nghỉ lại chốn núi phía Nam, từ đó về sau danh đức nối tiếp không ngừng. Trí giả trông thấy khiến làm đàn việt cho chùa. Nhưng tu tập ít ỏi và hèn mọn không dám đảm đương, khen ngợi dẫn dắt khiến cho tùy hỷ rất sâu sắc. Tôn kính đức độ dựa vào đây được hỏi. Dương Quảng kính lạy. Ngày hai mươi một tháng ba.

Thư gửi cho chùa Thiên Các, mùa xuân thứ lớp sắp qua đi mà đạo thể của Sư thế nào? Tăng chúng yên tịnh tốt lành, chùa Phật Khuông Sơn sáng lập từ thời pháp sư Tuệ Viễn. Thầy của Pháp sư là Di Thiên Thích Đạo An, thầy của Đạo An là Phật Đồ Trường, diệu đức cùng nối tiếp nhau không điều gì là bậc nhất. Rồng ẩn ở Giang Đông, toàn bộ vốn là Nhạn môn, thượng nhân ở Vạn môn mở đầu dấu vết Lư tạo. Từ Lương đến Tấn chỉ có Đông Lâm, sau Trần không thuần phác, đôn hậu chia lìa, sinh ra Thiên Các, Tăng đồ ưa thích khác nhau đâu xứng với hòa hợp? Trí Giả liền dừng lại trở về, cần phải hợp nhất, nghĩ rằng đều là biển nguyện lại không khác mùi vị, người đi đường sắp tiến đưa có chỉ ra cho nhau biết nghe thấy lời này. Dương Quảng kính lạy, ngày hai mươi một tháng ba.

26. THƯ VƯƠNG CẨM TẠ PHÁP MÔN.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Vâng theo ý chỉ hôm nay trai tiết hoàn tất, trước cảnh vật được nhìn thấy liền lên thuyền trở ngại còn xa xôi, càng đem hết lòng nức nở đoái thương chỉ bày pháp tướng. Tuy văn của ý chỉ sâu xa ẩn kín mà nguồn gốc vốn khó tìm, nhưng giáo môn phương tiện khai ngộ dễ dàng lợi ích. Cung kính được nhờ điều lành khuyên bảo nên mãi mãi theo đó thọ trì, ngộ hầu nhờ tàu thuyền bến đỗ mà được không còn lui sụt. Từ lúc ghi tạc đạo lý vào lòng, mỗi khi đến có thể hộ trì lớn mạnh, đem việc vâng theo con đường lại rười xuống thuốc hay, tắm gội được yêu thương làm cho khuất phục, do đó đau thương buồn bã đội ơn. Kính cẩn lễ lạy.

27. THƯ VƯƠNG SAI SỨ ĐẾN KHUÔNG SƠN YẾT KIẾN.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Tự tin rằng truyền lệnh gọi nữa chừng sẽ trở về đông đúc. Đến mồng một tháng trước tuyên bố, vì vậy an ủi kéo dài, kết hợp với nóng nực vẫn còn hừng hực, nguyện cầu đạo thể hòa hoãn tốt lành. Kính mong được trải qua sự bảo dưỡng sơn tự một lòng trọn vẹn, chùa tháp yên ổn tốt lành đồ chúng hài hòa nghiêm túc, vẫn để lại hai mươi vị tăng tạm dừng để khai điều lành, vào đến Khuông ngục kết hạ an cư, Đông Lâm - Thiền Các trở về thành một chùa, Phong Đỉnh, Tịnh Xá lại đều tùy hỷ, kính duyên khuyến phát được sự huân tu này, vì vậy giấy cỏ ở thân mới chuyển mưa pháp, phước Kim Quang Minh vui mừng đội ơn càng sâu sắc, đệ tử ngày mười bốn tháng trước, bắt đầu qua Chu Phương phong thổ đặt biệt thích hợp, đang đến Lưu Kim bảo dưỡng sức khỏe phần nhiều không điều hòa thích hợp. Mỗi khi có kém hơn nhưng đến ngày hai mươi chín, Thạch Đầu đá đã hơi bình phục trở lại, từ Giang Phố trái với lòng mình rong ruổi tình cảm đến Bành Ngao, lấy ngày làm năm, không lúc nào tạm quên, nguyện trước khi chưa giải hạ, dự định sắp xếp gọn gàng hành lý nếu tuổi pháp đầy đủ, trước cảnh vật được nhìn thấy sẽ vượt quá về Tây. Trong đó thì nguyện cốt phải làm cho còn kẻ cận, không những đệ tử che lấp kiến thức mong mỗi bao che, tất cả ở đâu cũng đều rất sợ. Học trò học thiền tuệ đều nghĩ đi sâu vào khâm phục, không trách ni cô đang bày tỏ tập trung khen ngợi tự vệ, dù cho Quy- Khuất tỏ ý quanh co nhưng tình hình chẳng phải vì bản thân. Nay nêu chủ Bạc Vương Quán hướng về cung kính nối theo, cùng dâng lên văn bản khác, dùng quên để lại tỉnh ngộ, dám lược bớt từ ngữ rườm rà. Kính cẩn lễ lạy. Ngày mồng một tháng bảy.

Sáu chiếc Pháp y, một trăm học muối ăn, một trăm học gạo.

Gạo muối trong văn kiện bên phải tất cả xuất từ nhà kho chính của Giang Châu, Vương Quán Tề Hợp Ngự bắt đầu đưa đi.

28. THƯ VƯƠNG TIẾP TỤC PHÁI ĐẾN KHUÔNG SƠN YẾT KIẾN.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Chùa núi Đông Lâm khiến đến, vào ngày mồng tám tháng tám chỉ dạy, dùng sự an ủi hướng về kết hợp, kính mong kế thừa, đã đến Hành Sơn, đến gánh vác khá lâu, pháp duyên nếu hoàn tất thì nguyện liền men theo dòng, hy vọng ở tuổi xế chiều cần phải kỳ hạn triển khai lễ bái. Đệ tử vượt sông trở về, tháng qua lần đầu đời vô nơi ở mới, phần nhiều có vội vàng, chưa dễ dàng an lập. Y chỉ đến gắng sức vì pháp sự, thực sự dùng vào thì hổ thẹn sợ hãi, mới ở ngoại viện mình cư ngụ, kiến lập đạo tràng Tuệ Nhật, sắp xếp thiền sư Từ Chiếu trở xuống, pháp luận sư ở Giang Lăng cũng đã từ xa đến tiếp viện bên trong, kiến lập đạo tràng Pháp Vân, sắp xếp thiền sư Từ Giác ở Đàm Châu trở về sau, chính là xây dựng điều lành sâu sắc thì vì thế mưu hỏi để biết. Kính mong kế thừa tiếp tục thay nhau để đảm nhiệm, công đức sâu xa gánh vác giúp đỡ, khó sử dụng bày tỏ xa xôi, nhưng phát khởi đến Giang Châu này thì sau thỉnh làm nguyên liệu cho tăng, vì sao có thể được giúp đỡ lẫn nhau? Trước đây giúp đỡ gạo muối, gạo đó trở về nhập vào Đông Lâm, muối vì trên đường đi ngoài số tăng thêm thừa ra, chính là không đáng kể vào công đức. Nay sơn tăng đi trở lại con đường, do đó kính mong báo đáp tìm kiếm, đừng cử người đón rước mời mọc, nguyện thỉnh đón sắp sẵn trước kế hoạch quay về, giang sơn bao la đâu hết mực thành thật uốn khúc? Kính cẩn lễ lạy, ngày mồng mười tháng mười.

29. THƯ VƯƠNG SAI SỨ ĐÀM CHÂU ĐÓN RƯỚC.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, Rạng đã cuối năm trời rất lạnh, thiên duyệt kinh hành nguyện cầu thường được an vui. Đệ tử khoảnh khắc này mỗi khi bị nhiều bệnh tật làm phiền, chỉ rời xa gần gũi hơi lâu, vâng dùng hết sức kết thúc, kính mong dự kiến công đức đảm nhiệm đã xác đáng rất ráo. Nay phái Phục Đạt là người thân tín bên cạnh vâng mệnh đón rước, nguyện sự việc tiện lợi men theo dòng trì hoãn chậm chậm để hỏi han đầy đủ. Kính cẩn lễ lạy. Ngày mười lăm tháng mười một.

30. THƯ VƯƠNG SAI SỨ KINH CHÂU ĐÓN RƯỚC.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Ấm áp hài hòa đạo thể được an nhàn, kính mong pháp sự ở Hành Ngục lâu ngày viên mãn? Công đức ở Gia Lăng lại sẽ thành tựu, tùy hỷ hết mực, khó dùng lời bày tỏ được. Đệ tử nay vào triều kiến, đi tiếp đến Thiểm Châu, rong ruổi thành thật kính mong tích lũy với thời gian, cho nên phái người đi sứ đón rước chờ đợi, hy vọng tiến đạo thuận lợi. Hạ tuần tháng tới chỉ chậm chậm đón rước, lộ trình đầu tiên chợt thúc đẩy há lại đích thực thích nghi? Kính cẩn lễ lạy. Ngày hai mươi hai tháng hai.

31. THƯ VƯƠNG VÀO TRIỀU SAI SỨ YẾT KIẾN.

(Gồm sáu bức thư)

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, kính mong làm trái năm tháng chuyển dời thành thật rong ruổi chở đầy gian lao, gồm cả việc vào triều càng tăng thêm quyến thuộc kéo dài. Vũ quan tuy trở ngại mà kinh Châu gần kề nơi Ngô, vì vậy tạm thời dừng lại ở Thiểm Châu, sai sứ nối theo đón rước người đi đường về chỉ bày, chuẩn bị vâng mạng kể lại tử tử. Không chỉ tuổi cao bệnh tật đã khỏi, lại dùng lý sự kết hạ an cư, cùng từ chối kiên quyết, cần phải đình chỉ. Đệ tử trở lại thị trấn không lâu, nếu thuận tiện thì nguyện sẽ men theo dòng chảy kính mong hội tụ ở Giang Đô, ngõ hầu thuận theo sớm chiều bảo dưỡng quả thánh đức, cũng khôi phục lại căn cơ khác nhau, nhân duyên phức tạp đề nghị không làm phiền suy nghĩ. Kính cẩn lễ lạy. Ngày mồng mười tháng hai.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Tăng cất cử Trí Thúy đến vâng lệnh dạy bảo ngày mồng hai tháng năm. Dùng sự an ủi truyền đi kết hợp, nương nhờ trông đợi công đức của Hành Ngũ được viên mãn. Tiện việc tập trung ở kinh Vu dần bước trải qua Khuy Hòa, đi sâu vào quá đỗi sợ hãi. Đệ tử ở Giang Đô vào triều, đến Thiểm Quan hoa mắt rối loạn dừng lại Kỳ Dương, trong bụng lại không điều hòa thích hợp, cuối tháng trước trở về kinh Liên, như muốn nối theo nhau vẫn còn tự mình gây cộm yếu đuối, cuối cùng chính là chỉ có triều bái, nhìn mây vương dài nguyện cầu coi trọng thấu nạp, người đi nay trở lại cáo từ, há không trách có đủ hay sao? Kính cẩn lễ lạy.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Vâng lệnh ý chỉ ở kinh Châu, huyện Đàng Dương. Ngọc Tuyên sơn thù, để xây dựng già-lam dẫn đến đưa ra sự hành đạo. Kế hoạch mô tả địa hình vốn có thể ban tặng bày rõ. Cúi đầu thừa nhận vì trải vàng khắp mặt đất, mua vườn để xây dựng, kính thờ thiết trí Tam tôn, mãi mãi lưu truyền muôn đời, xướng tụng

nhưng không thể nào khen ngợi, toán số mà không thể nào suy lường nổi, ý người nào nhẹ nhàng thì lập tức được sáng tạo. Khôi phục như cũ lại thì ý chỉ thần thờ lúng túng, sự việc đã rời khỏi thần tâm, lý sinh khởi nhằm về biểu lộ, bất luận quang cảnh trạng thái chấp61ng đối không vắng, nếu thực hiện hình tích tức là nước Tần chuẩn bị nghe, tên hiệu tốt đẹp chính là Đàm, danh tiếng phù hợp bậc nhất thiên hạ, tiếng đạo trảng đầy khắp Hằng sa thế giới, phước báo nương nhờ, quay về khiêm nhường từ chối khó vượt qua, kính cẩn lễ lạ.

Đệ tử Tổng Trì kính lạ. Truyền ý chỉ xuống lệnh soạn thảo văn kia Thiên sư Hành Nhạc. Quách có đạo lý mà không có chối từ hổ thẹn, cao đức vượt hơn đây. Lục sĩ hành mở văn nghĩ đến tính chất. Đệ tử phần lớn hổ thẹn, đã được ngợi khen thành ra không gì không phần nàn khích lệ. Hàm Đan tuyệt diệu thật sợ hãi công khó, trở về thị trấn khỏi bệnh, ngô hầu hoặc là gắng gỏi, vắng theo xem ngắm hành trạng sử dụng khó nghĩ bàn, Phật Đồ trứng, Đạo An lẽ nào lại hơn? Kính cẩn lễ lạ.

Đệ tử Tổng Trì kính lạ. Rũ lòng ban tặng một bộ cà sa vỏ cây vạn xuân, kể rõ vào thời Lương Vũ Đế, nước ngoài chỉ dâng tặng bốn bộ, nay còn lại một, mà là lần đầu xây dựng do Pháp sư Ô Huỳnh mặc. Cẩn thận tìm kiếm người xứng với giới Bồ-tát, cà-sa đã mang vào đều nhiệm ô làm cho hoại sắc, hướng chi lại tự nhiên khen ngợi dựng nên, vẻ đẹp lạ kì đạt được từ trời đất, lời nói tương ứng, không vấp vả mượn từ bên ngoài, vạn xuân biểu thị xứng hợp với trường sinh, hai cánh hợp lại là từ ngữ khéo léo ví dụ, mãi mãi gánh vác vòng quanh rộng khắp, bền lòng đảm nhiệm Bồ-tát thường sự, nửa tháng đâu chỉ là ngày chủ yếu, khoác áo Như Lai, hết sức đội ơn thương yêu khen ngợi. Kính cẩn lễ lạ.

Đệ tử Tổng Trì kính lạ. Thẳng thẳng thi hành văn bản khác, phước gấm năm màu, lư hương- đàn hương đều mười loại, bày tỏ biểu hiện thành thật sâu xa, hèn mọn trình thưa, ban tặng ít vật sơ sài, trong tâm tìm sợ hãi. Kính cẩn lễ lạ.

Hai lá phước năm màu bốn mươi chín thước, hai tấm khăn kinh ba-la năm màu, lụa năm mươi xấp, gấm mười bức lư hương, mười bức đà hương, hai cân huân lục hương, mười cái dao thế phát, chí nạp cà-sa một chiếc, mười cái bát du thuyết, bảy cân hùng hoàng, năm chiếc nỉ màu xanh Tu-di.

(hữu điệp).

32. THƯ SẮC CHỈ CẤP CHO CHÙA NGỌC TUYỀN Ở KINH CHÂU BỨC HOÀNH PHI CỦA VĂN HOÀNG ĐẾ.

Hoàng đế cung kính được hỏi: Thiên sư Trí Khải chùa Tu Thiền, giảm bớt thư chuẩn bị đến, ý là Mạnh Thu trở nóng nực mà đạo thể thế nào? Huân tu thiên duyệt có vì thế mà vui vẻ yên lòng hay không? Cần bức hoành phi tên chùa nay theo đón đến đề nghị, sư Trí Thúc còn hướng về nói ra ý trước kia. Ngày hai mươi ba tháng bảy niên hiệu Khai Hoàng năm thứ mười ba. Gồm đủ nội sử lệnh cho Thục Vương Thần Tú truyền đi, nội sử Thị lang Vũ An Tử Thần Lý Nguyên Thẩm, vâng lệnh nội sử xá nhân Trương thân Nam Thần Trịnh Tử Long thực hiện.

33. THƯ VUA Ở TẠI KINH ĐÔ PHÁI NGƯỜI.

(Gồm hai bức)

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Nhờ vào xa cách đã lâu, rong ruổi trôi buộc thật sự sâu sắc, dâng hiến năm tháng chẳng phải xa xôi, nghiêng về chậm chậm cung kính lễ lạy, cuối Xuân đến tiết sẽ phái cử người nuôi dưỡng thăm hỏi. Kính cẩn lễ lạy. Ngày hai mươi bốn tháng chín.

Vương ở kinh thành, tiếp tục phái người, đệ tử Tổng Trì kính lạy. Vừa đến gần ý chỉ dùng quan úy lan truyền tình cảm, mùa xuân ấm áp nguyện cầu đạo thể được khỏe mạnh, Ngọc Tuyền sáng lập đạo tràng nghiêm túc, ngay ngắn, thiên chúng quay về tụ hội yên tĩnh, cạnh mặt trời trí tuệ mới, vô cùng tùy hỷ, khó dùng từ để nói được. Đệ tử mới uống xong ba thạch thuốc bột, điều hòa nghỉ ngơi tâm tư vất vả, giữa Thu trở về tươi tốt. Thỉnh cầu hạ hoàn tất tiếp tục về sau tùy ý thăm hỏi ra mắt. Công việc trước mắt không phải là quá đáng với công đức quý trọng trong đó, nay phái thống quân Lỗ Tử Dự, hướng về chỉ có kế thừa. Kính cẩn lễ lạy.

34. THƯ VUA TỪ ĐÔNG NHẠC Ở TRÊN ĐƯỜNG PHÁI NGƯỜI (Gồm hai bức).

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Giữa Thu chuyển sang lạnh lẽo, kính mong chỉ đạo riêng để an Khang. Đệ tử ngay trong ngày mới xuất đáng đi, không vì cung kính lễ bái nhưng đã từng tăng thêm vượn dài kết hợp, nguyện coi trọng ân đức, cung kính phái tu bổ kế thừa. Kính cẩn lễ lạy.

Ở trên đường tiếp tục viết thư, Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Hơi lạnh dần dần buốt giá, kính mong chỉ có an Khang vui vẻ, náo động hay lặng yên thì tinh thần dễ chịu, có thể cư trú nơi an ổn vui sướng. Đệ tử đi cùng

hầu hạ loan giá nơi tạm dừng chân dọc đường, hầu hạ giỏi thì xa dựa vào năng lực cao siêu, đi về được an ổn, ngược lên nói năng chỉ có bái kiến ngõ hầu có lẽ không phải là xa. Nguyên trần trọng điều này không nói ra đầy đủ. Kính cẩn lễ lạy, ngày chín tháng mười.

35. THƯ NÓI VUA TRỞ VỀ THỊ TRẤN, PHÁI NGƯỜI ĐÓN RƯỚC.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, dâng hiến tuổi xuân rõ ràng nương nhờ chỉ có đạo thể được vui mừng thiên duyệt pháp hỷ. Mọi người đều nhóm hợp làm việc, công lao quy về có tồn tại, toàn bộ do sự dẫn dắt sáng suốt, cung kính nhớ lại Giang Đô, tạm thời mong muốn về Tây, trước tiên đến Hành Nhạc để báo đền ân đức Sư, tiếp đó hướng về Chử Cung để đền đáp nơi chốn sinh trưởng. Thành kính nhận ý chỉ này bảo vệ chuyển giao. Sông lớn Dương tử sắp trôi chảy, chuẩn bị trình thưa đến thỉnh mời, chính là được tiến hành cho phép trở về đến nơi xem xét sóng lớn, những năm gần đây tuổi hưởng về lạnh nóng nhiều lần biến đổi, cung kính nghe công đức viên mãn xa xôi khó bề khen ngợi kể rõ. Đệ tử rất may mắn được sinh trong nhà Phật, đến nhà vốn nghe không chỉ là thật sự thi từ lễ nghi, vâng mệnh Chuyển Luân đây đích xác chỉ có ngày gần cuối. Nay là đi tiếp theo sau loan giá, phát khởi từ kinh đô nói dừng lại ở Lạc Dương, còn dừng lại trải qua về sau, lễ nghi của họ Sài hưởng về vốn tự nơi Ngự thư, danh tiếng của đội tuần lớn rộng ở nơi cơ điển, hiến chương chí tôn, trước tiên cổ xưa cho phép hòa vào nhau, loài người và thần tiên phong thái như nhau, hướng về Nam kính cẩn lễ bái Đông Đại (tức là núi Thái Sơn), để ngày mười một tháng này là ngày tốt, việc tổ tông đã hoàn tất, vào lúc trời đất mở rộng, nhật nguyệt thêm phần sáng sủa, không khí trong lành, ánh sáng thần kỳ được gần chiếu khắp xa xôi, linh chi đua nhau nở ra trong hang núi, ngay cả cây cối cùng trở hoa cung đàn, người cầm đuôi điếc què quặt, không chữa trị mà tự khỏi bệnh, bạn dìu người già dắt trẻ nhỏ, không bàn bạc mà cùng đến. Bề tôi nhìn thấy hết mọi việc không phải là giả dối điểm tô. Một vật đạt được vốn là ngàn dặm đây thích ứng, thầy dạy rất quan trọng dám không nghe đôi chút hay sao? Nhưng không thận trọng nghe theo thì sinh sôi nảy nở chính là đã chào Từ biệt ra đi. Bến đò thuyền chung sắp cuối, phải đến Dương Châu, nay sai phái vâng mạng đón rước thì nguyện men theo sau, xuân còn chưa hết chắc chắn mong mỗi bái kiến thăm hỏi, trong thời gian đó coi trọng ân đức nối tiếp trở lại chỉ có kế thừa. Kính cẩn lễ lạy, ngày hai mươi tháng giêng.

36. THƯ VUA CẨM TẠ THIÊN QUAN ĐỒNG THỜI THỈNH NGHĨA.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Trước đây suy đoán chừng như Bồ-tát thiên quan khinh xuất lễ nghi, rất nghi ngờ là không tinh tế, chính vì vậy trình lên lựa chọn, liền đến nay hạn định suy nghĩ đưa ra vạt áo thần kỳ, bản vẽ ví như từng mục nối liền, lạ kì hơn thợ giỏi ở kinh đô nước Sở, bắt đầu tầng lớp trí thức về năm minh chuyên nhất điều đó dừng lại ở nơi này. Chủng trí Kim cương ấy làm sao nêu lên muôn phần, quả là trí nhân địa hóa vật không thể nghĩ bàn, đất dẫn tùy phương làm sao không đạt tận cùng? Mũ cao trên thân, đoan nghiêm xứng với đầu nên quỳ để nhận đội lên đầu, ngắm nhìn vào gương lưỡng lự vì có tô điểm cho dung mạo xấu kém, thêm sáng sửa để thay đổi bộ mặt. Đệ tử nhiều may mắn lầm lẫn vâng chịu thầy dạy, vô lượng kiếp sau đều nhờ vào khai ngộ, sắc tâm vô tác tiếp xúc nương nhờ duyên tốt, tàu thuyền độ thoát vì sao lo lắng không kết quả, nhưng giới là nền móng căn bản, tín và thực sự tiến hành làm đầu, giữ gìn hiểu rõ Ty-ni, năm xưa cung kính lãnh thọ, thân tuy sai sót nhưng tâm gặt hái được ngọc quý, mà định phẩm, thiên chi vứt bỏ loại trừ trở về vắng lặng, thấp hèn vì phạm tục khinh bạc, gánh vác quốc gia, trấn giữ ngoại tộc, vì con cái, vì bề tôi khó thiết thời, khó lười biếng, lẽ nào nhờ bốn duyên mà có thể đi vào tam muội? Đây chẳng phải là đoán định theo chủ quan, thực sự gánh vác thành thật mà nói hay sao? Kinh chép: “Không thiên chẳng có trí, không trí chẳng có thiên, định và giải giúp nhau, sẽ chứng được vô lậu”. Nhưng ánh sáng điện quyết định kết thúc, ví dụ đó rất nhiều, tuệ giải tuột khỏi người thì bạn bè của nó rất nhiều, ngay trong ngày muốn ghi tạc trí đoạn vào lòng, trước tiên gọi là Giáo, mãi mãi tràn đầy pháp lưu gồm đủ cùng với trợ quốc. Không biết cuối cùng ngưng trệ có thể khai hóa hay chăng? Sự nghiêm khắc, đạo tôn quý có thể thuần thực ý hay không? Căn đời trước nông cạn có thể nảy mầm hay không? Bồ tát ứng cơ có thể hợp thời hay không? Nếu không thể hóa độ đầy đủ thì tạm thời ngưng duyên, nếu có thể là tàu thuyền bến đỗ thì khai mở bí tạng. Thư chép: Dân sinh coi như một trong ba việc, hưởng chi kinh Phật sâu xa mà lại không nghe theo thầy? Nay thỏa mãn nói hoàn toàn nhỏ giọt xưa nay chân thành, thành tựu sự nghiệp quan trọng, đề nghị bỏ đi từ ngữ tô điểm. Kính cẩn lễ lạy, ngày hai mươi mốt tháng sáu.

37. THƯ KHIÊM NHƯỜNG THƯA HỎI NGHĨA.

Đáp rằng liền đến chứa nhóm văn tự ân cần rất là đúng Pháp.

Hạng nhất phu thực hành điều lành chỉ độ được một thân, Nhân vương mở rộng đạo lý thì hàm sinh đội ơn nhờ cậy. Bởi bước lên địa bồ tát thì thuận theo đó sạch trong chốn Đại giác, cho nên phát tâm hưng long đại đạo, làm sao đo lường được? Ai có thể sánh cùng? Bản đạo là sơn tăng vốn hoài niệm đến sớm, từ Thiên thai nơi ở cũ, nói năng nhớ nghĩ không xả bỏ, ngõ hầu nhờ vào cảnh đời an vui, lại được gởi thân nơi chốn rừng núi vắng vẻ, kính mong vì hành đạo, chẳng phải chỉ có thành thị, xóm làng. Gần năm sai lầm nối theo người khác trôi nổi, làm phủng theo dấu vết thầy dạy, chú ý cái này khai thông che lấp, hình như chẳng phải thời gian cho phép, hướng chi đằm Thánh mặt trời in đậm, lại lưu truyền mệnh lệnh này, tỉnh ngộ rất nhiều, đâu được xem thường, càng không phải là khắc phục chịu đựng. Bản đạo vâng chịu kế thừa thầy chỉ dạy, giữ gìn tương đối thiên tuệ mà tai rời bỏ mắt trôi đi như hoa trên mặt nước. Sư tập lắng nghe kinh luận công phu đó đã ít ỏi, dựa vào gánh vác Thiên môn y cứ theo định để tu tập, ví như quay về chuyên môn học hỏi Số luận phân chia, lý mới có thể không làm trái nghiệp thừa dịp đến chín muồi. Tự chẳng phải thấu suốt rõ ràng chủng trí Như Lai, có sở trường về vật liệu cao xa tròn vẹn rất có thể không một ai bằng lòng chấp hai tay vái chào, hướng chi cách Thánh càng xa thì sự hiểu ngộ rất bé nhỏ, chỉ muốn thừa ân sợ rằng trái hết sức với sự nương nhờ. Có gây ra tội lỗi thâm kín, bao gồm thiếu đi Thánh đức, chỉ nguyện lại trở về suy nghĩ tinh thần, ngoài ra chỉ có thắng hiển, quả tốt đẹp nhân thơm ngát, khiến cho không bị dứt mất, kinh nói một câu nhiệm vào tinh thần trải qua đời kiếp không mục nát. Biển trí tuệ lớn tin tưởng là vào được, cố nhiên biết rằng hiểu sâu sắc về Đại thừa, Phật pháp ở lâu thì công đức dễ dàng đầy đủ. Trí tuệ cao nhất vâng theo mộc mạc, ôm ấp ngu dại, kính mong lắng nghe xem xét chỉ có nói rõ bình thường què mùa, chung quy không tự mình nói ra. Sa-môn tôi trình bày.

38. THƯ VUA CẠI THỰA HỎI VỀ NGHĨA.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Kính mong ý chỉ đáp lại đến nơi, vẫn noi theo khiêm tốn kính trọng. Vâng theo khôi phục lại từ lâu mà dường như tự nhiên đánh mất. Thiết thực vì thầy, sự việc mở rộng người khác luận bàn, trải qua cầu tìm pháp duyên, để tâm tồn tại. Nếu luyện tập Tỳ-đàm thì ngưng trệ mê đắm vào hữu tình, nếu tu theo Tam luận, lại đi vào không, thành thật quá đáng. Tuy là bao gồm tất cả, nhưng vẫn còn kèm cặp Tiểu thừa. Thích luận địa nắm giữ nhưng thông suốt ý chỉ của một kinh, như khiến cho theo thứ lớp tu tất cả, hàng tăng sĩ vẫn còn

khó đầy đủ hết, hướng chi ở thế tục mà mong gồm đủ thiện ư? Trước mắt Pháp sư Pháp số luận không vượt qua nơi này, chỉ tiếc là không nhờ vào Thiên mà phát khởi, phần lớn bắt đầu từ tâm tranh cãi, người thông đạt không làm trái, cầu sáng ở kệ nào? Kính mong chỉ coi trọng luyện tập gốc lành, chẳng phải một đời mà được. Đầu tiên chính là y cứ vào học tập trong phúc chốc gặp được Thánh Cảnh. Thiên sư Nam Nhạc tự mình đã ghi chép lại “nói pháp bậc nhất” không thể nương nhờ hơn được. Thiên sư chiếu nay chuẩn bị nói rõ việc này, vào lúc tâm vui mừng đã là khu vực của sự chân thành bé nhỏ. Trí Giả xưa kia vào đời Trần, nước đó rõ ràng cách thức nhóm họp cả cung ngôi, mọi người nổi lên bàn luận dữ dội, vinh công miệng mồm ưu việt, trước tiên che đậy quanh co vai diễn, hai viên ngọc đẹp kế rụ biện pháp mới giành được khu vực yên ổn. Nhân sư khen ngợi chỉ nói là ít có. Đệ tử nương nhờ trì quảng bắt đầu thuận tiện cho sự việc được nhóm họp, đến khi bước lên vô úy thích nạn như trôi điều lành, tự mình đã lắng nghe, mọi người đều chiêm ngưỡng. Vừa nói theo tiến về kinh sở phía trước, giảng kinh Pháp Hoa, danh tăng cựu học chẳng ai không quy phục. Cho nên biết không Thiên chẳng có trí, nghiệm xét so với kim khẩu, ví như nghe danh tăng đã nói, thì Trí Giả dung hội tất cả, có thêm bậc khác nhau. Ví như mọi dòng nước chảy về với biển lớn, bao gồm tất cả cái này mới đạt được ý Phật, đệ tử ngay trong ngày nếu không nghe theo thỉnh cầu, thí dụ như ngài Di-lặc kia nay sẽ hỏi ai? Chỉ nguyện cầu chưa đạt được khiến cho đạt được, chưa vượt qua khiến cho vượt qua, lạc thuyết vô cùng, pháp thí vô tận, lại khiến cho chú ý mà nói, cúi đầu cung kính bái lạy. Kính cẩn lễ lạy, ngày hai mươi lăm tháng sáu.